

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế**  
**tại một số doanh nghiệp**

Thực hiện Chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2014 của Thanh tra Chính phủ, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 2125/QĐ-TTCP ngày 11/9/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ đã thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) tại một số doanh nghiệp trên địa bàn 12 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/01/2015 của Đoàn thanh tra, Tổng Thanh tra Chính phủ kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Thực hiện ý kiến kết luận của đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại Thông báo số 417-TB/VPCP ngày 11/11/2013 của Văn phòng Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ đã thành lập Đoàn thanh tra liên ngành (Quyết định số 2125/QĐ-TTCP ngày 11/9/2014) tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại 70 doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Đắk Lắk, Đồng Nai, Bình Dương (sau đây gọi tắt là 12 tỉnh). Thời kỳ thanh tra: Từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/7/2014.

Trong tổng số 70 đơn vị được thanh tra tại 12 tỉnh, có 63 doanh nghiệp trong nước, 7 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; hoạt động sản xuất, kinh doanh chủ yếu thuộc các nhóm ngành, nghề: Sản xuất và chế biến nông sản, sản xuất xi măng, gia công cơ khí, xây dựng hạ tầng và công trình dân dụng, may mặc, thủy sản, nông nghiệp. Tổng số nợ BHXH, BHYT (kể cả lãi chậm đóng) của 70 doanh nghiệp đến 31/7/2014 là 373.161,2 triệu đồng, số tháng nợ trung bình là 26 tháng. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại 68/70 doanh nghiệp trên địa bàn 12 tỉnh (02 doanh nghiệp đã ngừng hoạt động<sup>1</sup> nên không tiến hành thanh tra trực tiếp).

**II. KẾT QUẢ THANH TRA**

Các doanh nghiệp được thanh tra nhìn chung đã đăng ký tham gia đóng BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định tại Điều 2 Luật BHXH năm 2006, Điều 12 Luật BHYT năm 2008; lập các biểu mẫu tăng, giảm BHXH, BHYT,

<sup>1</sup>Công ty Cổ phần XNK và Vận tải sông biển Quảng Ninh (tỉnh Quảng Ninh; bị thu hồi GPDKKD; nợ 895.35 triệu đồng); Công ty TNHH Diễn Viên (tỉnh Bình Dương; ngừng hoạt động; nợ 12.772.34 triệu đồng).

bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) hàng tháng theo biểu mẫu quy định tại Quyết định 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

### **1. Việc chấp hành pháp luật về thời gian đóng BHXH, BHYT**

Qua thanh tra cho thấy: Trong thời kỳ thanh tra từ 01/01/2013 đến 31/7/2014, tất cả 68 doanh nghiệp đều chậm đóng BHXH, BHYT (đóng không đúng thời gian quy định) với thời gian chậm đóng kéo dài từ 4 tháng đến 67 tháng (trung bình 26 tháng), vi phạm Khoản 2 Điều 134 Luật BHXH năm 2006, khoản 1 Điều 11 Luật BHYT năm 2008, việc chậm đóng BHXH vi phạm Điểm a Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (viết tắt là Nghị định số 95/2013/NĐ-CP). Tổng số nợ BHXH, BHYT (kể cả lãi chậm đóng) của 68 doanh nghiệp đến 31/7/2014 là 359.413,5 triệu đồng.

Tính đến ngày 15/01/2015, các doanh nghiệp đã nộp số tiền nợ BHXH, BHTN, BHYT vào tài khoản của BHXH địa phương được 104.529,7 triệu đồng, đạt 29,08% tổng số nợ đến thời điểm 31/7/2014, trong đó: 9 doanh nghiệp đã nộp 100% số tiền nợ, 48 doanh nghiệp đã nộp một phần, 11 doanh nghiệp chưa nộp (chi tiết theo Biểu số 1).

### **2. Việc chấp hành pháp luật về mức đóng, phương thức đóng, số người thuộc diện tham gia BHXH, BHYT**

#### *2.1. Về mức đóng*

Có 5 doanh nghiệp đóng BHXH, BHYT với mức tiền lương, tiền công của 326 lao động thấp hơn mức quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012, Nghị định số 182/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, vi phạm Khoản 3 Điều 134 Luật BHXH năm 2006 và Khoản 1 Điều 11 Luật BHYT năm 2008, việc đóng BHXH không đúng mức vi phạm Điểm b Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 95/2013/NĐ-CP; số tiền truy đóng BHXH, BHTN, BHYT 05 doanh nghiệp phải nộp cho cơ quan BHXH địa phương là 193,4 triệu đồng. Tính đến 15/01/2015, có 02 doanh nghiệp đã nộp số tiền là 65,4 triệu, đạt 33,8% (chi tiết theo Biểu số 2).

#### *2.2. Về phương thức đóng*

Qua thanh tra cho thấy: Có 24 doanh nghiệp đã trích từ tiền lương, tiền công của người lao động để đóng BHXH, BHYT nhưng chưa đóng hết cho cơ quan BHXH số tiền là 32.624,2 triệu đồng, chiếm dụng sử dụng vào mục đích khác (để mua nguyên liệu, vật tư, trả lương cho người lao động...) vi phạm Khoản 2 Điều 43 Nghị định số 152/2006/NĐ-CP 22/12/2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, Khoản 1 Điều 136 Luật BHXH năm 2006, Khoản 3 Điều 11 Luật BHYT năm 2008.

Đến ngày 15/01/2015 có 21/24 doanh nghiệp đã nộp về cơ quan BHXH số tiền là 18.559,5 triệu đồng, đạt 56,88% (trong đó có 12 doanh nghiệp đã nộp hết, 9 doanh nghiệp đã nộp một phần, 3 doanh nghiệp chưa nộp<sup>2</sup>) (chi tiết theo Biểu số 3).

### *2.3. Về số người thuộc diện tham gia BHXH, BHYT*

Qua thanh tra cho thấy:

- Trong tổng số 68 doanh nghiệp được thanh tra có 21 doanh nghiệp đóng không đủ số người (2.063 người) thuộc diện tham gia BHXH, BHYT (dưới các hình thức: Trón đóng, đóng thiếu thời gian của người lao động...), vi phạm Khoản 4 Điều 134 Luật BHXH năm 2006 và Khoản 1 Điều 11 Luật BHYT năm 2008, việc đóng BHXH không đủ số người thuộc diện tham gia vi phạm Điểm c Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 95/2013/NĐ-CP. Số tiền truy đóng BHXH, BHYT, BHTN các doanh nghiệp phải nộp cho cơ quan BHXH địa phương là 16.581,86 triệu đồng. Đến ngày 15/01/2015 có 18/21 doanh nghiệp đã nộp hết số tiền truy thu cho cơ quan BHXH là 1.150,1 triệu đồng, đạt 6,9% (còn 03 doanh nghiệp chưa nộp số tiền truy thu<sup>3</sup>) (chi tiết theo Biểu số 4).

- Có 251 người lao động của 12 doanh nghiệp không có tên trong bảng lương (không làm việc tại doanh nghiệp) nhưng có tên trong danh sách tham gia đóng BHXH, BHTN, BHYT (chi tiết theo Biểu số 5). Đây là việc doanh nghiệp đóng không đúng đối tượng tham gia BHXH, BHYT quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 2 Luật BHXH năm 2006 và Khoản 1 Điều 12 Luật BHYT năm 2008. Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã yêu cầu doanh nghiệp ngừng đóng BHXH, BHTN, BHYT cho 251 người lao động này và thực hiện báo giảm với cơ quan BHXH địa phương.

### **3. Về giải quyết chế độ BHXH, BHYT**

Nhìn chung, các doanh nghiệp được thanh tra đã thực hiện tương đối nghiêm túc việc giải quyết chế độ BHXH, BHYT cho người lao động, đăng ký và quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT theo quy định. Một số doanh nghiệp đã ứng tiền (từ 2% quỹ tiền lương hàng tháng được giữ lại hoặc tiền của doanh nghiệp) để chi trả trợ cấp ốm đau, thai sản, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Do các doanh nghiệp còn nợ tiền BHXH, BHYT nên chưa được cơ quan BHXH quyết toán khoản chi này và còn có 35 doanh nghiệp chưa xác nhận được sổ và trả sổ BHXH cho 8.805 người lao động đã nghỉ việc hoặc chuyển làm việc tại đơn vị khác, vi phạm Khoản 2 Điều 135 Luật BHXH năm 2006 (chi tiết theo Biểu số 6).

### **4. Một số nội dung liên quan phát hiện qua thanh tra**

#### *4.1. Về xây dựng thang lương, bảng lương làm cơ sở trả lương và đóng BHXH, BHYT cho người lao động*

Qua thanh tra cho thấy: Hầu hết các doanh nghiệp chưa thực hiện việc xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động làm cơ sở trả lương và đóng BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 10 Nghị

<sup>2</sup> 03 doanh nghiệp chưa nộp: TT Điện Thoại Di Động CDMA tại Hà Nội; Công ty TNHH một thành viên 508; Công ty TNHH Vĩnh Nguyên.

<sup>3</sup> 03 doanh nghiệp chưa nộp số tiền truy thu: Công ty TNHH MTV Ân Độ Dương số tiền là 15.131,5 triệu đồng; Công ty TNHH Vĩnh Nguyên số tiền là 241,7 triệu đồng; Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng 533 số tiền là 58,4 triệu đồng.

định số 49/2013/NĐ-CP mà đang vận dụng thang lương, bảng lương theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP của Chính phủ hoặc thang lương, bảng lương cũ của doanh nghiệp (trước đây đã đăng ký và được cơ quan lao động chấp thuận).

Đến nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa có hướng dẫn cụ thể cho doanh nghiệp về việc xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương tại Điểm d Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 49/2013/NĐ-CP.

#### *4.2. Việc tính lãi chậm đóng BHTN, BHYT*

Qua thanh tra cho thấy:

- BHXH thành phố Hải Phòng chưa tính lãi chậm đóng tiền nợ BHTN của 05/05 doanh nghiệp được thanh tra.

- BHXH huyện Yên Phong (tỉnh Bắc Ninh) chưa tính lãi chậm đóng tiền nợ BHTN (thời kỳ trước năm 2013), không tính lãi chậm đóng tiền nợ BHYT (7 tháng đầu năm 2014) đối với 02 doanh nghiệp được thanh tra.

- BHXH huyện Tiên Du (tỉnh Bắc Ninh) chưa tính lãi chậm đóng tiền nợ BHTN, BHYT (thời kỳ trước năm 2013), chưa tính lãi chậm đóng của tiền nợ BHYT (7 tháng đầu năm 2014) đối với 01 doanh nghiệp được thanh tra.

Việc chưa tính lãi chậm đóng nêu trên của cơ quan BHXH thành phố Hải Phòng, BHXH huyện Yên Phong, BHXH huyện Tiên Du chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 56 Quy định quản lý thu BHXH, BHYT, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của BHXH Việt Nam và chưa thực hiện đúng trách nhiệm quy định tại Khoản 2 Điều 20 Luật BHXH năm 2006.

Việc chưa thực hiện tính lãi chậm đóng tiền nợ BHTN, BHYT đối với 8 doanh nghiệp dẫn đến giảm nguồn thu quỹ BHXH, BHYT là 113,3 triệu đồng (chi tiết theo Biểu số 7).

BHXH Việt Nam đã chấn chỉnh công tác thu sau thanh tra, trong đó có yêu cầu BHXH các tỉnh thực hiện việc tính lãi chậm đóng đối với các đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trong công tác quản lý thu, thu hồi nợ tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN đã nêu trong kết luận thanh tra doanh nghiệp của Thanh tra tỉnh, thành phố. Xác định rõ nguyên nhân để rút kinh nghiệm trong công tác quản lý thu; kiểm điểm xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc chưa tính lãi chậm đóng đối với tiền nợ BHTN, BHYT (Công văn số 5473/BHXH-BT ngày 31/12/2014).

BHXH thành phố Hải Phòng, BHXH tỉnh Bắc Ninh đã có báo cáo giải trình, xác định rõ nguyên nhân của việc chưa tính lãi chậm đóng tiền nợ BHTN, BHYT (do lỗi tác nghiệp khi nhập số liệu trong phần mềm thu, nhận thức của cán bộ tổng hợp thu chưa đầy đủ khi nghiên cứu văn bản hướng dẫn về lãi suất của BHXH Việt Nam); đã thực hiện tính truy đóng, bổ sung số phải thu đối với các doanh nghiệp nêu trên (Công văn số 320/BHXH-PT ngày 05/3/2015, Công văn số 153/BHXH-PT ngày 06/3/2015).

#### *4.3. Về công tác quản lý đơn vị nợ, kiểm tra, khởi kiện của cơ quan BHXH*

- Nhìn chung, công tác quản lý đơn vị nợ tiền BHXH, BHYT đối với các

doanh nghiệp được thanh tra được thực hiện theo đúng quy định tại Điểm a Khoản 1.8 Điều 53 Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của BHXH Việt Nam.

- Công tác kiểm tra: Trong 68 doanh nghiệp thanh tra trực tiếp, có 32 doanh nghiệp được cơ quan BHXH, thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra, thanh tra về BHXH, BHYT (chiếm 47% số đơn vị được thanh tra). Nhìn chung, việc thực hiện theo kết luận của cơ quan BHXH, cơ quan thanh tra, Đoàn kiểm tra liên ngành tại các biên bản kiểm tra, thanh tra của doanh nghiệp còn rất hạn chế, hầu như không được thực hiện.

- Công tác khởi kiện doanh nghiệp nợ đọng tiền BHXH, BHYT kéo dài: Có 18 doanh nghiệp trong tổng số 68 doanh nghiệp được thanh tra bị cơ quan BHXH khởi kiện<sup>4</sup>. Như vậy, việc khởi kiện các doanh nghiệp nợ đọng tiền BHXH, BHYT kéo dài của 11 tỉnh (trừ TP.HCM) chưa được thực hiện nghiêm theo quy định tại Điểm c Khoản 1.8 Điều 53 Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của BHXH Việt Nam (danh sách các doanh nghiệp chưa bị khởi kiện chi tiết theo Biểu số 8).

#### *4.4. Về công tác thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đóng BHXH bắt buộc*

Trong thời kỳ thanh tra (01/01/2013 đến 31/7/2014), các văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử phạt vi phạm hành chính gồm: Nghị định số 86/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH (hết hiệu lực ngày 09/10/2013); Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BLĐTBXH-BTC-NHNN ngày 18/02/2008 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thủ tục buộc trích từ tài khoản tiền gửi của người sử dụng lao động để nộp tiền BHXH chưa đóng, chậm đóng và tiền lãi phát sinh (hết hiệu lực ngày 27/12/2013); Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, BHXH và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo các văn bản nêu trên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã, huyện, tỉnh; Thanh tra lao động, Chánh thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng đoàn thanh tra lao động cấp Sở, cấp Bộ, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của cơ quan quản lý nhà nước được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có quyền.

Qua thanh tra cho thấy: Trong tổng số 68 doanh nghiệp được thanh tra trên địa bàn 12 tỉnh, có 6 doanh nghiệp<sup>5</sup> đã bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH (hành vi chậm đóng BHXH), với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 236 triệu đồng. Tỷ lệ các doanh nghiệp được thanh tra bị xử phạt vi phạm hành chính là rất nhỏ (đạt 8,8%). Việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực

<sup>4</sup> BHXH TP.HCM: 10 doanh nghiệp; BHXH Đồng Nai: 2 doanh nghiệp; BHXH Thanh Hóa: 3 doanh nghiệp; BHXH Đắk Lắk: 1 doanh nghiệp; BHXH Hà Nội: 2 doanh nghiệp.

<sup>5</sup> 06 doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội, Công ty cổ phần Sông Đà - Thăng Long, Công ty cổ phần Vietstar, Công ty TNHH Nam Phương, Công ty cổ phần Bê tông Biên Hòa, Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng 533.

BHXH đối với hành vi chậm đóng BHXH bắt buộc của cá nhân, tổ chức có thẩm quyền chưa được thực hiện nghiêm theo quy định của pháp luật. Số lượng doanh nghiệp vi phạm hành chính bị xử phạt thấp nên chưa đủ sức răn đe. Do đó còn có việc nhiều doanh nghiệp trốn tránh, cố tình chây ỳ hoặc chấp nhận nộp phạt cho hành vi chậm đóng BHXH.

Mặt khác, trong thời gian qua, cơ quan BHXH chưa được giao thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm về đóng BHXH của doanh nghiệp nên dẫn đến hiệu quả công tác thu BHXH, BHYT của các doanh nghiệp chậm đóng chưa cao.

Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH của các cá nhân, tổ chức có thẩm quyền còn rất hạn chế nên việc thực hiện cưỡng chế hành chính (buộc trích tiền từ tài khoản của người sử dụng lao động để nộp tiền BHXH) hầu như chưa được thực hiện.

### **III. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN**

#### **1. Ưu điểm**

Trong thời kỳ thanh tra từ 01/01/2013 đến 31/7/2014, các doanh nghiệp được thanh tra cơ bản chấp hành đăng ký đóng BHXH, BHYT cho người lao động; giải quyết các chế độ BHXH, BHYT cho người lao động; thực hiện thủ tục BHXH, BHYT theo quy định của pháp luật.

BHXH Việt Nam đã tích cực, chủ động phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và chính quyền địa phương triển khai thực hiện Luật BHXH năm 2006, Luật BHYT năm 2008. BHXH của 12 tỉnh đã có sự phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan lao động địa phương trong công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với các doanh nghiệp, từng bước triển khai có hiệu quả nhiệm vụ thu và phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT.

#### **2. Hạn chế, khuyết điểm, vi phạm**

Qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT thấy các doanh nghiệp còn một số hạn chế, khuyết điểm, vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT như sau:

- Các doanh nghiệp được thanh tra đều chậm đóng BHXH, BHYT.
- Có một số doanh nghiệp đóng BHXH, BHYT với mức tiền lương, tiền công của người lao động thấp hơn mức quy định<sup>6</sup>; chưa thực hiện việc xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động làm cơ sở trả lương và đóng BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định.
- Nhiều doanh nghiệp đóng không đủ số người thuộc diện tham gia BHXH, BHYT<sup>7</sup>; trích từ tiền lương, tiền công của người lao động để đóng BHXH, BHYT nhưng chưa đóng hết cho cơ quan BHXH mà chiếm dụng sử

<sup>6</sup> 05 doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Công nghệ điện Nam Triệu (Hải Phòng); Công ty Cổ phần Công trình giao thông Quảng Ninh; Công ty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy sông Chanh (Quảng Ninh); Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành; Công ty Cổ phần Ván công nghiệp Trường Thành (Bình Dương).

<sup>7</sup> 21 doanh nghiệp, danh sách theo Biểu số 4.

dụng vào mục đích khác<sup>8</sup>; chưa xác nhận được số và trả số BHXH cho người lao động đã nghỉ việc hoặc chuyển làm việc tại đơn vị khác<sup>9</sup>.

Những vi phạm pháp luật BHXH, BHYT nêu trên của các doanh nghiệp đã ảnh hưởng không nhỏ đến quyền, lợi ích chính đáng của người lao động như: Không được trả số BHXH sau khi chấm dứt HĐLĐ để chuyển đi nơi khác hoặc đã đủ điều kiện để giải quyết chế độ nghỉ hưu, nghỉ mất sức nhưng chưa được giải quyết chế độ kịp thời; không được hưởng chế độ bảo hiểm khi khám chữa bệnh, nghỉ ốm đau, thai sản; người lao động thất nghiệp nhưng không được hưởng BHTN trong thời gian chưa tìm được việc làm...

- Một số cơ quan BHXH, cơ quan có liên quan khác có hạn chế, khuyết điểm, vi phạm sau:

+ Một số cơ quan BHXH<sup>10</sup> chưa thực hiện tính lãi chậm đóng tiền nợ BHTN, BHYT theo quy định của BHXH Việt Nam; công tác kiểm tra còn hạn chế; việc khởi kiện các doanh nghiệp nợ đọng tiền BHXH, BHYT kéo dài chưa thực hiện nghiêm theo quy định của BHXH Việt Nam.

+ Công tác thanh tra của các cơ quan thanh tra chuyên ngành BHXH chưa được thường xuyên, sâu, rộng; chế tài xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính đối với những hành vi vi phạm pháp luật về BHXH đã có quy định rõ ràng nhưng việc áp dụng chế tài của những người có thẩm quyền hầu như chưa được thực hiện.

+ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành hướng dẫn cụ thể về việc xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương để doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

### 3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới và trong nước dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp các ngành: Công nghiệp tàu thủy, thép, xây dựng, dệt may, nuôi trồng thủy sản... gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, để giảm thiểu rủi ro, nhiều ngân hàng đồng loạt thu hẹp hạn mức tín dụng, làm cho tình hình tài chính của các doanh nghiệp này trở nên khó khăn hơn (có một số doanh nghiệp vẫn đang nợ lương của người lao động). Do đó, doanh nghiệp chưa nộp đủ, chậm đóng tiền BHXH, BHYT.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Ý thức chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT của nhiều doanh nghiệp chưa nghiêm. Người sử dụng lao động chưa nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của mình và chưa quan tâm đúng mức đến quyền lợi của người lao động trong lĩnh vực BHXH, BHYT; một số doanh nghiệp cố tình chây ì, chậm nộp tiền BHXH, BHYT để giảm chi và tăng lợi nhuận hoặc chiếm dụng tiền BHXH, BHYT của người lao động sử dụng vào mục đích khác.

+ Nhận thức của nhiều người lao động về chế độ, chính sách BHXH, BHYT còn hạn chế nên chưa biết được quyền và lợi ích của mình được hưởng.

<sup>8</sup> 24 doanh nghiệp, danh sách theo Biểu số 3.

<sup>9</sup> 31 doanh nghiệp, danh sách theo Biểu số 8.

<sup>10</sup> BHXH thành phố Hải Phòng; BHXH huyện Yên Phong; BHXH huyện Tiên Du (tỉnh Bắc Ninh).

+ Việc phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong tuyên truyền, vận động, thanh tra, kiểm tra, giám sát về BHXH, BHYT còn hạn chế.

+ Việc thực hiện chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực BHXH còn thấp, chưa thường xuyên, chưa đủ sức răn đe nên nhiều doanh nghiệp còn vi phạm.

+ Cơ quan BHXH chưa được giao trách nhiệm xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực BHXH (mới được giao trách nhiệm thanh tra trong lĩnh vực đóng BHXH theo Luật BHXH mới được Quốc hội thông qua tháng 11/2014).

+ Công tác phối hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin giữa cơ quan BHXH với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan để các cơ quan này nắm được đầy đủ tình hình thu, nộp BHXH, BHYT trên địa bàn chưa thường xuyên.

#### **4. Trách nhiệm**

Các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm nêu trên trách nhiệm thuộc về các tập thể và cá nhân sau (thời kỳ từ 01/01/2013 đến 31/7/2014):

- Đối với tập thể:

+ Ban giám đốc của các doanh nghiệp được thanh tra.

+ Ban giám đốc BHXH 12 tỉnh; Ban giám đốc BHXH quận, huyện, thành phố (thuộc tỉnh) quản lý các doanh nghiệp được thanh tra.

+ Ban giám đốc BHXH thành phố Hải Phòng; Ban giám đốc BHXH tỉnh Bắc Ninh, Ban giám đốc BHXH huyện Tiên Du, Ban giám đốc BHXH huyện Yên Phong (trách nhiệm trong việc không tính lãi tiền nợ BHTN, BHYT).

- Đối với cá nhân:

+ Giám đốc (hoặc người đại diện pháp luật) của các doanh nghiệp được thanh tra.

+ Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách công tác thu, Trưởng phòng thu, cán bộ thu của BHXH 12 tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách công tác thu, cán bộ thu của BHXH quận, huyện, thành phố (thuộc tỉnh) quản lý các doanh nghiệp được thanh tra.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, XỬ LÝ**

1. Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

##### *1.1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*

Sớm ban hành văn bản hướng dẫn việc xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương theo quy định tại Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ để doanh nghiệp có căn cứ thực hiện xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động làm cơ sở trả lương và đóng BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định.

##### *1.2. Ủy ban nhân dân 12 tỉnh*

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động tỉnh và các cơ quan liên quan thường xuyên phối hợp với BHXH tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người lao động trên địa bàn chấp hành nghiêm pháp luật về BHXH, BHYT.



- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thanh tra tỉnh, UBND các quận, huyện xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm thanh tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT tại các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, nhất là với các doanh nghiệp chậm đóng, nợ đọng tiền BHXH, BHYT, BHTN kéo dài.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 12 tỉnh căn cứ vào Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 của Chính phủ chỉ đạo cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xem xét, thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực BHXH; áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đơn vị có vi phạm cố tình chây ỳ không thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính về BHXH được quy định tại Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tăng cường thực hiện chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực BHXH trên địa bàn, nâng cao hiệu quả thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH.

### *1.3. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam*

- Chỉ đạo BHXH địa phương tăng cường phối hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác để các cơ quan này nắm được đầy đủ tình hình thu, nộp BHXH, BHYT trên địa bàn nhằm bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời, hạn chế việc trốn đóng, nợ BHXH, BHYT.

- Chỉ đạo BHXH địa phương chủ động, thường xuyên phối hợp chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người lao động chấp hành nghiêm pháp luật về BHXH, BHYT.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp kiểm tra, thanh tra (về đóng BHXH khi Luật BHXH mới có hiệu lực) việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT trong thời gian tới.

- Chỉ đạo BHXH 12 tỉnh tiếp tục đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện nộp tiền nợ, tiền truy đóng BHXH, BHYT, BHTN theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ. Thực hiện khởi kiện doanh nghiệp nợ tiền BHXH, BHYT kéo dài theo đúng quy định của BHXH Việt Nam.

- Chỉ đạo BHXH thành phố Hải Phòng, BHXH tỉnh Bắc Ninh rà soát việc tính lãi chậm đóng đối với tiền nợ BHTN, BHYT trên địa bàn phụ trách, từ đó xác định số tiền lãi cần phải thu thêm, thông báo đến các đơn vị và thực hiện thu đủ, thu đúng quy định để không làm thất thu quỹ BHXH, BHYT; xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc chưa tính lãi chậm đóng đối với tiền nợ BHTN, BHYT, báo cáo BHXH Việt Nam.

## **2. Xử lý vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT**

Thanh tra Chính phủ yêu cầu các doanh nghiệp:

- Nộp ngay tiền truy đóng BHXH, BHTN, BHYT (kể cả tiền lãi chậm đóng) tính đến 31/7/2014 do doanh nghiệp đóng không đủ số người thuộc diện tham gia BHXH, BHYT cho cơ quan BHXH địa phương số tiền là 15.431,7

triệu đồng (Mười lăm tỷ, bốn trăm ba mươi một triệu, bảy trăm nghìn đồng), chi tiết theo Biểu số 4.

- Nộp ngay tiền truy đóng BHXH, BHTN, BHYT (kể cả tiền lãi chậm đóng) tính đến 31/7/2014 do doanh nghiệp đóng BHXH, BHYT với mức tiền lương, tiền công của người lao động thấp hơn mức quy định cho cơ quan BHXH địa phương số tiền là 127,9 triệu đồng (Một trăm hai bảy triệu, chín trăm nghìn đồng), chi tiết theo Biểu số 2.

- Nộp tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT còn nợ (kể cả tiền lãi chậm đóng) tính đến 31/7/2014 cho cơ quan BHXH địa phương số tiền là 254.883,8 triệu đồng (Hai trăm năm mươi bốn tỷ, tám trăm tám ba triệu, tám trăm nghìn đồng), chi tiết theo Phụ lục số 1.

- Chấp hành nghiêm pháp luật về BHXH, BHYT trong thời gian tới.

Đối với những doanh nghiệp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, lộ trình nộp tiền BHXH, BHYT thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật như quy định tại Khoản 2 Điều 41 Luật Thanh tra năm 2010.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT tại một số doanh nghiệp trên địa bàn 12 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (giai đoạn 01/01/2013 đến 31/7/2014)./

Nơi nhận: *(Khu)*

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam (để báo cáo);
- Phó TTg Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc (để báo cáo);
- Phó TTg Chính phủ Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Ủy ban Kiểm tra TW;
- Ban Nội chính TW;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐ-TB&XH, BHXH Việt Nam;
- UBND và BHXH tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Hải Phòng, Bắc Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Đà Nẵng, Đắk Lắk, Hồ Chí Minh, Bình Dương, Cần Thơ, Đồng Nai;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Tổng TTCP;
- Vụ GSTĐ&XLSTT;
- Vụ KH, TC&TH;
- Lưu: VT, Vụ III, Hồ sơ thanh tra.

KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA



*(Signature)*  
Trần Đức Lượng



PHIẾM PHÁP LUẬT ĐÓNG BHXH, BHYT KHÔNG ĐÚNG THỜI GIAN (TỪ 01/01/2013 ĐẾN 31/7/2014)  
(Kèm theo Kết luận số 6.22 /KL-TTCT ngày 31 tháng 3 năm 2015)

Biểu số 1

ĐVT: Đồng VN

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Số LĐ tham gia BHXH, BHYT (tính đến 31/7/2014)	Đóng BHXH, BHTN, BHYT không đúng thời gian quy định (chậm đóng) tính đến 31/7/2014		Kiến nghị nộp số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT của doanh nghiệp	Số tiền doanh nghiệp nộp BHXH, BHTN, BHYT (từ 01/8/2014 đến 15/01/2015)	Tỷ lệ đã nộp (%)	Số tiền chậm nộp BHXH, BHTN, BHYT còn phải đóng (tính đến thời điểm 15/01/2015)	Ghi chú
			Số tháng nợ	Số tiền chậm đóng					
1	2	3	4	5	6	7	8=(7)/(5)	9	10
<b>TỔNG CỘNG</b>									
1	Công ty Cổ phần LILAMA 3	450	33	14.446.429.175	14.446.429.175	1.270.843.991	8,80	13.175.585.184	
2	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội	471	26	12.186.660.976	12.186.660.976	1.566.793.967	12,86	10.619.867.009	
3	Công ty Cổ phần ô tô 1-5	214	24	9.562.837.836	9.662.837.836	1.646.723.648	17,34	8.016.114.188	
4	TT Điện Thoại Di Động CDMA tại Hà Nội (sáp nhập Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn)	0	53	9.058.412.761	9.058.412.761	0	0	9.058.412.761	
5	Công ty Cổ phần Xây dựng số 11	86	15	9.350.808.127	9.350.808.127	868.972.500	9,29	8.481.835.627	
6	Công ty Cổ phần Sông Đà - Thăng Long	124	35	8.090.294.281	8.090.294.281	1.272.086.000	15,72	6.818.208.281	
7	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình I	93	67	7.295.420.009	7.295.420.009	1.604.992.675	22,00	5.690.427.334	
8	Công ty Cổ phần Thi công cơ giới & lắp máy dầu khí	183	26	7.338.111.411	7.338.111.411	321.983.583	4,39	7.016.127.828	
9	Công ty Cổ phần Bê tông xây dựng Hà Nội	391	14	6.850.363.603	6.850.363.603	920.000.000	13,43	5.930.363.603	
10	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình ngầm	117	43	5.660.363.980	5.660.363.980	500.839.863	8,85	5.159.524.117	
<b>TỔNG CỘNG</b>									
1	Công ty Cổ phần Kính Viglacera Đáp Cầu	224	15	4.678.044.583	4.678.044.583	3.400.000.000	72,68	1.278.044.583	
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí và xây dựng nguồn điện	215	42	8.827.307.049	8.827.307.049	1.346.616.942	15,26	7.480.690.107	
3	Nhà máy Viglacera Yên Phong - Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội	176	36	3.757.458.472	3.757.458.472	3.757.458.472	100	0	Nhà máy đã nộp đến hết tháng 9/2014, dư 75.649.663 đồng chuyển sang tháng 10/2014
4	Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng số 26	170	21	3.401.974.209	3.401.974.209	2.100.000.000	61,73	1.301.974.209	
5	Công ty Cổ phần Bê tông khí Viglacera	115	39	3.031.490.389	3.031.490.389	2.369.359.057	78,16	662.131.332	
<b>TỔNG CỘNG</b>									
1	Công ty nạo vét và xây dựng đường thủy I	190	26	6.699.582.782	6.699.582.782	4.500.000.000	67,17	2.199.582.782	

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Số LĐ tham gia BHXH, BHYT (tính đến 31/7/2014)	Đóng BHXH, BHYT, BHYT không đúng thời gian quy định (chậm đóng) tính đến 31/7/2014		Kiến nghị nộp số tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHYT của doanh nghiệp	Số tiền doanh nghiệp nộp BHXH, BHYT, BHYT (từ 01/8/2014 đến 15/01/2015)	Tỷ lệ đã nộp (%)	Số tiền chậm nộp BHXH, BHYT, BHYT còn phải đóng (tính đến thời điểm 15/01/2015)	Ghi chú
			Số tháng nợ	Số tiền chậm đóng					
2	Công ty Cổ phần thép Việt Nhật	264	21	8.872.304.975	8.872.304.975	450.000.000	5,07	8.422.304.975	
3	Công ty Cổ phần Công nghệ điện Nam Triệu	10	32	1.473.787.113	1.473.787.113	100.000.000	6,79	1.373.787.113	
4	Công ty Cổ phần Iseemco	1.274	29	26.905.191.085	26.905.191.085	4.000.000.000	14,87	22.905.191.085	
5	Công ty Cổ phần Vận tải Biển VINASHIP	967	9	7.334.417.341	7.334.417.341	7.018.577.128	95,69	315.840.213	
<b>Quảng Ninh</b>									
1	Công ty Cổ phần Công trình giao thông Quảng Ninh	22	57	1.318.660.895	1.318.660.895	0	0	1.318.660.895	
2	Công ty Cổ phần XNK và Vận tải sông biển Quảng Ninh	38	64		0				Đã thu hồi giấy phép, không tìm thấy Công ty
3	Cty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy sông Chanh	134	62	2.158.531.754	2.158.531.754	60.700.000	2,81	2.097.831.754	
4	Công ty TNHH một thành viên 508	69	36	2.975.144.840	2.975.144.840		0	2.975.144.840	
5	CN Công ty TNHH MTV Xây dựng công trình 507 tại Quảng Ninh	119	22	2.093.540.602	2.093.540.602	802.060.353	38,31	1.291.480.249	
<b>Quảng Trị</b>									
1	Công ty Cổ phần Vietstar	367	18	6.597.685.930	6.597.685.930	2.247.304.036	34,06	4.350.381.894	
2	Công ty TNHH Marketers Việt Nam	399	9	5.688.137.781	5.931.904.529	2.301.076.924	40,45	3.387.060.857	
3	Công ty TNHH Nam Phương	869	6	5.632.079.280	2.492.112.307	5.632.079.280	100,00	0	
4	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng	453	10	4.976.248.774	3.496.664.607	4.976.248.774	100,00	0	
5	Công ty Cổ phần Xây lắp đường ống bê tông chứa dầu khí	325	9	3.306.997.522	2.683.555.860	3.306.997.522	100,00	0	
6	Công ty Cổ phần TV TMDV Địa ốc Hoàng Quân	187	12	3.263.118.643	580.690.412	3.263.118.643	100,00	0	
7	Công ty Cổ phần Chương Dương	84	28	3.118.472.261	2.652.126.868	1.857.641.276	59,57	1.260.830.985	
8	Công ty Cổ phần Đầu tư PACIFIC	54	21	3.263.118.643	559.275.903	3.263.118.643	100,00	0	
9	Công ty Cổ phần Đại Nam Việt	217	14	2.644.904.295	3.210.292.569	600.000.000	22,69	2.044.904.295	
10	Công ty TNHH May thuê Mạnh Tiến	192	11	2.549.556.914	539.370.263	2.549.556.914	100,00	0	
<b>Thái Bình</b>									
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành	1.174	32	40.303.663.818	38.088.007.818	3.279.874.000	8,14	37.023.789.818	
2	Công ty Cổ phần Ván công nghiệp Trường Thành	266	33	9.169.975.378	8.910.340.128	705.255.500	7,69	8.464.719.878	
3	Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Trường Thành	15	33	8.656.176.511	8.479.313.761	337.717.000	3,90	8.318.459.511	
4	Công ty TNHH Diễn Viên	668	14						Ngừng hoạt động
5	Công ty TNHH APEX Việt Nam	259	17	4.731.414.302	4.166.647.326	1.794.945.950	37,94	2.936.468.352	

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Số LĐ tham gia BHXH, BHYT (tính đến 31/7/2014)	Đóng BHXH, BHYT, BHTN không đúng thời gian quy định (chậm đóng) tính đến 31/7/2014		Kiến nghị nộp số tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN của doanh nghiệp	Số tiền doanh nghiệp nộp BHXH, BHYT, BHTN (từ 01/8/2014 đến 15/01/2015)	Tỷ lệ đã nộp (%)	Số tiền chậm nộp BHXH, BHYT, BHTN còn phải đóng (tính đến thời điểm 15/01/2015)	Ghi chú
			Số tháng nợ	Số tiền chậm đóng					
1	Công ty TNHH Thủy sản Quang Minh	400	15	5.864.492.630	5.864.492.630	3.949.077.792	67,34	1.915.414.838	
2	Công ty TNHH MTV Ân Độ Dương	659	6	3.164.572.794	3.164.572.794	3.164.572.794	100,00	0	
3	Công ty TNHH Thủy sản Phương Đông	241	9	3.142.135.733	3.142.135.733	2.000.000.000	63,65	1.142.135.733	
4	Chi nhánh Công ty Cổ phần XDCT Giao thông 586 tại Cần Thơ	94	22	2.009.060.564	233.739.074	1.780.468.170	88,62	228.592.394	
5	Công ty TNHH Vĩnh Nguyên	5	32	2.025.887.401	2.025.887.401		0,00	2.025.887.401	
<b>TỔNG CỘNG</b>									
		320	19	1.946.963.655	1.946.963.655	1.270.015.210	29,17	3.089.100.740	
1	Công ty TNHH IWASAKI Việt Nam	153	13	1.946.963.655	1.946.963.655		0,00	1.946.963.655	
2	Công ty TNHH Kỹ Nghệ J&V	6	38	727.567.021	661.567.021	146.000.000	20,07	581.567.021	
3	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa	123	8	877.089.426	551.256.988	800.000.000	91,21	77.089.426	
4	Công ty Cổ phần Công nghệ cao	31	13	431.916.085	214.293.732	324.113.210	75,04	107.802.873	
5	Công ty Cổ phần Cầu kiến bê tông DIC - Tân Nghĩa	7	21	375.687.292	375.687.292	0	0,00	375.687.292	
<b>TỔNG CỘNG</b>									
		320	19	1.946.963.655	1.946.963.655	1.270.015.210	29,17	3.089.100.740	
<b>TỔNG CỘNG</b>									
		320	19	1.946.963.655	1.946.963.655	1.270.015.210	29,17	3.089.100.740	
1	Công ty Cổ phần Máy và thiết bị phụ tùng	96	11	905.195.077	905.195.077		0	905.195.077	
2	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng 533	98	24	2.155.358.587	2.155.358.587		0	2.155.358.587	
3	Công ty Cơ khí ô tô và thiết bị điện Đà Nẵng	187	16	2.664.125.188	2.664.125.188		0	2.664.125.188	
4	Công ty Cổ phần năng lượng và môi hơi Miền trung	60	14	785.493.770	785.493.770	550.000.000	70,02	235.493.770	
5	Công ty Cổ phần ĐTXD Công trình Đô thị Đà Nẵng	102	8	983.073.432	983.073.432	590.000.000	60,02	393.073.432	
<b>TỔNG CỘNG</b>									
		320	19	1.946.963.655	1.946.963.655	1.270.015.210	29,17	3.089.100.740	
1	Công ty TNHH một thành viên cà phê Ea Tul	290	37	5.915.444.169	5.915.444.169	1.477.133.000	24,97	4.438.311.169	
2	Công ty TNHH một thành viên cà phê 715 A	254	23	3.380.874.563	3.380.874.563	2.266.209.650	67,03	1.114.664.913	
3	Công ty TNHH MTV cà phê 715 C	66	34	1.853.705.749	1.853.705.749	900.000.000	48,55	953.705.749	
4	Công ty TNHH MTV cà phê Dray H'ling	23	51	2.586.742.999	2.586.742.999	700.000.000	27,06	1.886.742.999	
5	Công ty Cổ phần Tập đoàn Ngọc Hùng	144	10	1.156.064.948	1.156.064.948		0	1.156.064.948	
<b>TỔNG CỘNG</b>									
		320	19	1.946.963.655	1.946.963.655	1.270.015.210	29,17	3.089.100.740	
1	Công ty TNHH MTV Xây dựng công trình 892	17	44	3.847.997.373	3.847.997.373		0	3.847.997.373	
2	Công ty Cổ phần XD HANCORP. 2	305	25	11.132.077.445	11.132.077.445	588.554.000	5,29	10.543.523.445	
3	Chi nhánh Công ty CP xi măng Công Thành tại Thanh Hoá	388	11	2.801.003.316	2.801.003.316	1.374.206.102	49,06	1.426.797.214	
4	Công ty Cổ phần Xây dựng số 5	336	9	4.425.345.753	4.425.345.753	1.100.000.000	24,86	3.325.345.753	

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Số LĐ tham gia BHXH, BHYT (tính đến 31/7/2014)	Đóng BHXH, BHYT, BHTN không đúng thời gian quy định (chậm đóng) tính đến 31/7/2014		Kiến nghị nộp số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT của doanh nghiệp	Số tiền doanh nghiệp nộp BHXH, BHTN, BHYT (từ 01/8/2014 đến 15/01/2015)	Tỷ lệ đã nộp (%)	Số tiền chậm nộp BHXH, BHTN, BHYT còn phải đóng (tính đến thời điểm 15/01/2015)	Ghi chú
			Số tháng nợ	Số tiền chậm đóng					
5	Công ty Cổ phần Sông Đà 25	335	4	2.091.113.240	2.091.113.240	2.091.113.240	100,00	0	
1	Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng dầu khí Nghệ An	81	21	1.679.131.230	1.679.131.230	356.538.012	21,23	1.322.593.218	
2	Công ty Cổ phần Xi măng dầu khí Nghệ An	396	13	5.755.024.215	5.755.024.215	2.000.000.000	34,75	3.755.024.215	
3	Công ty Cổ phần Xây dựng 16 VINACONEX	183	21	4.936.303.283	4.936.303.283	1.094.072.500	22,16	3.842.230.783	
4	Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại dầu khí Nghệ An	110	11	1.280.957.961	1.280.957.961	513.494.604	40,09	767.463.357	
5	Công ty Cổ phần 475	205	6	1.144.470.697	1.144.470.697	771.234.992	67,39	373.235.705	
	<b>Cộng</b>	<b>1.139</b>	<b>26</b>	<b>6.929.502.995</b>	<b>6.929.502.995</b>	<b>1.637.256.100</b>	<b>23,63</b>	<b>5.292.246.895</b>	



**TỔNG HỢP VI PHẠM PHÁP LUẬT ĐÓNG BHXH, BHYT KHÔNG ĐÚNG MỨC (TỪ 01/01/2013 ĐẾN 31/7/2014)**  
 (Kèm theo Kết luận số 622 /KL-TTCTP ngày 31 tháng 3 năm 2015)

Biểu số 2.

DVT: Đồng VN

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Đóng không đúng mức quy định		Số tiền doanh nghiệp đã nộp (từ 01/8/2014 đến 15/01/2015)	Tỷ lệ đã nộp (%)	Số tiền chưa nộp
		Số người	Số tiền truy thu			
1	2	3	4	5	6	7
1	Hải Phòng	5	4.714.638	4.714.638	100,0	0
1	Công ty Cổ phần Công nghệ điện Nam Triệu	5	4.714.638	4.714.638	100,0	0
2	Quảng Ninh	24	2.048.430	60.700.000	71,0	19.279.948
1	Công ty Cổ phần Công trình giao thông Quảng Ninh	3	2.048.430	0	0,0	2.048.430
2	Công ty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy sông Chanh	21	79.979.948	60.700.000	75,9	19.279.948
3	Bình Dương	297	71.304.530	0	0,0	71.304.530
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành	203	71.304.530	0	0,0	71.304.530
2	Công ty Cổ phần Ván công nghiệp Trường Thành	94	35.358.566	0	0,0	35.358.566
	<b>Cộng</b>	<b>326</b>	<b>193.406.112</b>	<b>65.414.638</b>	<b>33,8</b>	<b>127.991.474</b>



Biểu số 3

TỔNG HỢP SỐ TIỀN ĐÃ THỰC HIỆN TRÍCH TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỂ ĐÓNG BHXH, BHYT, BHTN, BHYT NHƯNG CHƯA NỘP (TỪ 01/01/2013 ĐẾN 31/7/2014)

ĐVT: Đồng VN

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Trích tiền lương của người lao động nhưng không nộp	Số tiền BHXH, BHYT, BHTN đã nộp tính đến 15/01/2015	Số tiền trích tiền lương của người lao động đã nộp đến 15/01/2015	Số tiền trích tiền lương của người lao động chưa nộp đến 15/01/2015
1	2	3	4	5	6=(3)-(5)
1	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 1	303.599.866	1.604.992.675	303.599.866	0
2	Công ty Cổ phần Thi công cơ giới & lắp máy dầu khí	437.023.081	321.983.583	321.983.583	115.039.498
3	Công ty Cổ phần Bê tông xây dựng Hà Nội	176.887.980	920.000.000	176.887.980	0
4	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình ngầm	468.241.913	500.839.863	468.241.913	0
5	TT Điện Thoại Di Động CDMA tại Hà Nội (sáp nhập Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn)	2.194.669.643	0	0	2.194.669.643
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí và xây dựng nguồn điện	343.387.099	1.346.616.942	343.387.099	0
1	Công ty Cổ phần thép Việt Nhật	1.599.414.764	450.000.000	450.000.000	1.149.414.764
2	Công ty Cổ phần Isemco	4.305.352.544	4.000.000.000	4.000.000.000	305.352.544
1	Cty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy sông Chanh	28.392.000	60.700.000	28.392.000	0
2	Công ty TNHH một thành viên 508	579.000.000	0	0	579.000.000
3	CN Công ty TNHH MTV Xây dựng công trình 507 tại Quảng Ninh	407.333.945	802.060.353	407.333.945	0
1	Công ty Cổ phần Vietstar	1.798.197.133	2.247.304.036	1.798.197.133	0
2	Công ty TNHH Marketeers Việt Nam	1.702.425.991	2.301.076.924	1.702.425.991	0
3	Công ty Cổ phần Chương Dương	531.641.276	1.857.641.276	531.641.276	0
4	Công ty Cổ phần Đại Nam Việt	961.394.956	600.000.000	600.000.000	361.394.956
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành	8.557.010.211	3.279.874.000	3.279.874.000	5.277.136.211
2	Công ty Cổ phần Ván công nghiệp Trường Thành	2.199.503.856	705.255.500	705.255.500	1.494.248.356
3	Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Trường Thành	1.852.391.062	337.717.000	337.717.000	1.514.674.062
4	Công ty TNHH APEX Việt Nam	742.849.314	1.794.945.950	742.849.314	0
1	Công ty TNHH Vinh Nguyễn	473.353.715	0	0	473.353.715
1	Công ty TNHH Kỹ Nghệ J&V	168.900.092	146.000.000	146.000.000	22.900.092
1	Công ty Cổ phần XD HANCORP. 2	1.166.119.353	588.554.000	588.554.000	577.565.353
2	Chi nhánh Công ty CP xi măng Công Thanh tại Thanh Hoá	756.142.312	1.374.206.102	756.142.312	0
3	Công ty Cổ phần Xây dựng số 5	871.040.170	1.100.000.000	871.040.170	0





**TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÁP LUẬT ĐÓNG KHÔNG ĐỦ SỐ NGƯỜI THUỘC DIỆN THAM GIA BHXH, BHYT (TỪ 01/01/2013 ĐẾN 31/7/2014)**  
(Kèm theo Kết luận số 622/KL-TTCT ngày 31 tháng 3 năm 2015)

Biểu số 4

DVT: Đồng VN

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Đóng không đủ số người thuộc diện tham gia		Số tiền truy thu đã nộp tính đến 15/01/2015	Số tiền truy thu chưa nộp tính đến 15/01/2015	Ghi chú (Thời gian nộp số tiền vi phạm)
		Số người	Số tiền truy thu			
1	2	3	4	5	6=(4)-(5)	7
<b>Hà Nội</b>						
1	Công ty Cổ phần LILAMA 3	14	73.369.025	73.369.025	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 15/12/2014
2	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội	12	97.495.733	97.495.733	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 30/11/2014
3	Công ty Cổ phần ô tô 1-5	5	14.327.950	14.327.950	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 10/12/2014
4	Công ty Cổ phần Xây dựng số 11	19	351.027.500	351.027.500	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 25/12/2014
5	Công ty Cổ phần Sông Đà - Thăng Long	2	27.914.000	27.914.000	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 30/11/2014
6	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 1	6	40.164.325	40.164.325	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 30/11/2014
7	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình ngầm	9	39.160.137	39.160.137	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 31/12/2014
<b>Bắc Ninh</b>						
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí và xây dựng nguồn điện	7	53.383.058	53.383.058	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 30/11/2014
2	Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng số 26	4	34.987.275	34.987.275	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 30/11/2014
3	Công ty Cổ phần Bê tông khí Viglacera	2	19.654.375	19.654.375	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 30/11/2014
<b>Hải Phòng</b>						
1	Công ty Cổ phần Vận tải Biển VINASHIP	24	315.840.213	315.840.213	0	Yêu cầu nộp hết trước ngày 30/11/2014
<b>Quảng Ninh</b>						
1	CN Công ty TNHH MTV Xây dựng công trình 507 tại Quảng Ninh	4	40.390.000	40.390.000	0	
<b>Sông Bung</b>						
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành	317	0	0	0	Yêu cầu doanh nghiệp báo tăng số lao động tham gia BHXH, BHYT trước ngày 31/3/2015 (sau khi người lao động cung cấp được CMND hoặc khai đúng nhân thân trong hồ sơ lao động)
2	Công ty Cổ phần Ván công nghiệp Trường Thành	91	0	0	0	
<b>Cần Thơ</b>						
1	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 507 tại Cần Thơ	4	40.390.000	40.390.000	0	

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Đông không đủ số người thuộc diện tham gia		Số tiền truy thu đã nộp tính đến 15/01/2015	Số tiền truy thu chưa nộp tính đến 15/01/2015	Ghi chú (Thời gian nộp số tiền vi phạm)
		Số người	Số tiền truy thu			
1	Công ty TNHH Thủy sản Quang Minh	91	0	0	0	Tháng 10/2014, số LĐ này đã nghỉ việc, được doanh nghiệp chi trả tiền BHXH, BHYT, BHYT mà doanh nghiệp đã trích từ tiền lương của người LĐ
2	Công ty TNHH MTV Ân Độ Dương	1.398	15.131.577.018	0	15.131.577.018	Yêu cầu Công ty xây dựng lộ trình báo tăng số lao động tham gia BHXH, BHYT và nộp hết số tiền trước ngày 30/4/2015
3	Công ty TNHH Vĩnh Nguyên	32	241.710.824	0	241.710.824	Đoàn thanh tra yêu cầu Công ty nộp hết trước ngày 15/12/2014
<b>7. Dãy Năng</b>						
1	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng 533	18	58.419.390	0	58.419.390	Đóng đầy đủ theo quy định
<b>8. Nghệ An</b>						
1	Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng dầu khí Nghệ An	1	3.186.488	3.186.488	0	Đóng đầy đủ theo quy định
2	Công ty Cổ phần Xây dựng 16 VINACONEX	2	10.491.390	10.491.390	0	Đóng đầy đủ theo quy định
3	Công ty Cổ phần 475	5	28.765.008	28.765.008	0	Đóng đầy đủ theo quy định
<b>9. Công</b>						
1	Công ty Cổ phần 2063	2063	163.581.863.709	163.581.863.709	0	Đóng đầy đủ theo quy định



Biểu số 5

**TỔNG HỢP SỐ LIỆU ĐĂNG KÝ ĐÓNG BHXH, BHYT, BHTN, BHYT KHÔNG ĐÚNG ĐỐI TƯỢNG (TỪ 01/01/2013 ĐẾN 31/7/2014)**  
theo Kết luận số 622/KL-TTCT ngày 31 tháng 3 năm 2015)

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Người lao động không có tên trong bảng lương nhưng vẫn có tên trong danh sách tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHYT tại doanh nghiệp	Ghi chú
1	2	3	4
<b>I. HÀ NỘI</b>			
1	Công ty Cổ phần LILAMA 3	19	
2	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội	27	
3	Công ty Cổ phần ô tô 1-5	9	
4	Công ty Cổ phần Xây dựng số 11	11	
5	Công ty Cổ phần Sông Đà - Thăng Long	6	
<b>2. HÀ PHỒN</b>			
1	Công ty nạo vét và xây dựng đường thủy 1	30	
2	Công ty Cổ phần thép Việt Nhật	8	
<b>3. QUẢNG NINH</b>			
1	Công ty Cổ phần Công trình giao thông Quảng Ninh	16	
2	Cty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy sông Chanh	5	
3	CN Công ty TNHH MTV Xây dựng công trình 507 tại Quảng Ninh	26	
<b>4. QUẢNG TRUNG</b>			
1	Công ty TNHH Thủy sản Quang Minh	46	
<b>5. ĐẮK LẮK</b>			
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Ngọc Hùng	48	
		251	



CHƯA XÁC NHẬN SỐ BHXH TRẢ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG  
 Theo Quyết định số 622/KL-TTCP ngày 31 tháng 3 năm 2015)

Biểu số 6

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Doanh nghiệp chưa xác nhận số BHXH trả cho người lao động đã chấm dứt HĐLĐ hoặc chuyển làm việc tại đơn vị khác	Ghi chú
1	2	3	4
<b>I. HÀ NỘI</b>			
1	Công ty Cổ phần LILAMA 3	518	
2	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội	49	
3	Công ty Cổ phần ô tô 1-5	57	
4	TT Điện Thoại Di Động CDMA tại Hà Nội (sáp nhập Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn)	216	
5	Công ty Cổ phần Sông Đà - Thăng Long	167	
6	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 1	203	
7	Công ty Cổ phần Thi công cơ giới & lắp máy dầu khí	112	
8	Công ty Cổ phần Bê tông xây dựng Hà Nội	25	
9	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình ngầm	48	
<b>2. Bắc Ninh</b>			
1	Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng số 26	9	
2	Công ty Cổ phần Bê tông khí Viglacera	37	
<b>3. Hải Phòng</b>			
1	Công ty nạo vét và xây dựng đường thủy 1	19	
2	Công ty Cổ phần thép Việt Nhật	277	
3	Công ty Cổ phần Công nghệ điện Nam Triều	27	
4	Công ty Cổ phần Isemco	30	
<b>4. Thanh Hóa</b>			
1	Công ty Cổ phần Vietstar	90	
2	Công ty TNHH Marketeers Việt Nam	415	
3	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng	51	
4	Công ty Cổ phần Đại Nam Việt	22	
<b>5. Bình Thuận</b>			
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành	3.702	
2	Công ty Cổ phần Ván công nghiệp Trường Thành	1.044	
3	Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Trường Thành	930	
4	Công ty TNHH APEX Việt Nam	278	
<b>6. Đồng Nai</b>			
1	Công ty TNHH IWASAKI Việt Nam	36	
2	Công ty TNHH Kỹ Nghệ J&V	12	
<b>7. Đà Nẵng</b>			
1	Công ty Cổ phần ĐTXD Công trình Đô thị Đà Nẵng	13	
<b>8. Thành phố Hồ Chí Minh</b>			
1	Công ty Cổ phần XD HANCORP. 2	96	
2	Chi nhánh Công ty CP xi măng Công Thành (tại Thanh Hoá)	71	
3	Công ty Cổ phần Xây dựng số 5	117	
4	Công ty Cổ phần Sông Đà 25	20	
<b>9. Nghệ An</b>			
1	Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng dầu khí Nghệ An	31	
2	Công ty Cổ phần Xi măng dầu khí Nghệ An	5	
3	Công ty Cổ phần Xây dựng 16 VINACONEX	58	
4	Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại dầu khí Nghệ An	10	
5	Công ty Cổ phần 475	10	
		<b>8.805</b>	



**TỔNG HỢP SỐ TIỀN LÃI CHẬM ĐÓNG BHTN, BHYT CHƯA ĐƯỢC TÍNH**  
 (Kèm theo Kết luận số 622 /KL-TTCTP ngày 31 tháng 3 năm 2015)

Biểu số 7

DVT: Đồng VN

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	Số tiền lãi chậm đóng BHTN chưa cơ quan BHXH được tính		Số tiền lãi chậm đóng BHYT chưa được cơ quan BHXH tính	
		Trước năm 2013	Từ 01/01/2013 đến 31/7/2014	Trước năm 2013	Từ 01/01/2013
1	2	3	4	5	6
<b>Hà Phòng</b>					
1	Công ty Cổ phần Công nghệ điện Nam Triệu	1.275.452	3.227.135		
2	Công ty Cổ phần thép Việt Nhật	717.606	28.284.735		
3	Công ty Cổ phần Công trình giao thông Quảng Ninh	1.115.379	4.291.024		
4	Công ty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy sông Chanh	12.629.193	49.715.364		
5	Công ty Cổ phần Vận tải Biển VINASHIP	2.732.028	2.881.257		
<b>Bắc Ninh</b>					
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí và xây dựng nguồn điện	376.904			
2	Nhà máy Viglacera Yên Phong - Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội	1.095.922			808.292
3	Công ty Cổ phần Bê tông khí Viglacera	485.092			3.711.903



ĐIỀU KIỆN SỐ 50 DOANH NGHIỆP CƠ QUAN BHXH CHỨA KHỞI KIẾN  
 theo Kết luận số 622/KL-TTCT ngày 31 tháng 3 năm 2015)

Biểu số 8

STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp	STT	Tên đơn vị, doanh nghiệp
1	Công ty Cổ phần LILAMA 3	1	Công ty TNHH Thủy sản Quang Minh
2	Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội	2	Công ty TNHH MTV Ân Độ Dương
3	Công ty Cổ phần ô tô 1-5	3	Công ty TNHH Thủy sản Phương Đông
4	IT Điện Thoại Di Động CDMA tại Hà Nội (sáp nhập Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn)	4	Chi nhánh Công ty Cổ phần XDCT Giao thông 586 tại Cần Thơ
5	Công ty Cổ phần Xây dựng số 11	5	Công ty TNHH Vĩnh Nguyên
6	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 1		
7	Công ty Cổ phần Bê tông xây dựng Hà Nội	1	Công ty TNHH IWASAKI Việt Nam
8	Công ty Cổ phần Xây dựng công trình ngầm	2	Công ty Cổ phần Bê tông Biên Hòa
		3	Công ty Cổ phần Công nghệ cao
1	Công ty Cổ phần Kính Viglacera Đáp Cầu		
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí và xây dựng nguồn điện	1	Công ty Cổ phần Máy và thiết bị phụ tùng
3	Nhà máy Viglacera Yên Phong - Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội	2	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng 533
4	Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng số 26	3	Công ty Cơ khí ô tô và thiết bị điện Đà Nẵng
5	Công ty Cổ phần Bê tông khí Viglacera	4	Công ty Cổ phần năng lượng và nồi hơi Miền trung
		5	Công ty Cổ phần ĐTXD Công trình Đô thị Đà Nẵng
1	Công ty nạo vét và xây dựng đường thủy 1		
2	Công ty Cổ phần thép Việt Nhật	1	Công ty TNHH một thành viên cà phê Ea Tul
3	Công ty Cổ phần Công nghệ điện Nam Triệu	2	Công ty TNHH một thành viên cà phê 715 A
4	Công ty Cổ phần Isemco	3	Công ty TNHH MTV cà phê 715 C
5	Công ty Cổ phần Vận tải Biển VINASHIP	4	Công ty TNHH MTV cà phê Dray H'ling
1	Công ty Cổ phần Công trình giao thông Quảng Ninh	1	Công ty TNHH MTV Xây dựng công trình 892
2	Cty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy sông Chanh	2	Công ty Cổ phần Xây dựng số 5
3	Công ty TNHH một thành viên 508		
4	CN Công ty TNHH MTV Xây dựng công trình 507 tại Quảng Ninh	1	Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng dầu khí Nghệ An
		2	Công ty Cổ phần Xi măng dầu khí Nghệ An
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành	3	Công ty Cổ phần Xây dựng 16 VINACONEX
2	Công ty Cổ phần Ván công nghiệp Trường Thành	4	Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại dầu khí Nghệ An
3	Công ty Cổ phần Chế biến gỗ Trường Thành	5	Công ty Cổ phần 475
4	Công ty TNHH APEX Việt Nam		



**YÊU CẦU NỘP TIỀN VI PHẠM PHÁP LẬT VỀ ĐỒNG BHXH, BHYT DO CHƯA ĐÓNG HẾT VÀ YÊU CẦU THỰC HIỆN**  
(Kèm theo Kết luận số 022/KL-TTCTP ngày 31 tháng 3 năm 2015)

Phụ lục số 1

DVT: Đồng VN

STT	Tên đơn vị doanh nghiệp	Số tiền chậm nộp BHXH, BHYT, BHYT còn phải đóng (tính sau thời điểm 15/01/2015)	Kiến nghị của Đoàn thanh tra về lộ trình nộp hết tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHYT của doanh nghiệp	Kiến nghị (cam kết) của doanh nghiệp về lộ trình nộp hết tiền chậm đóng BHXH, BHYT
1	2	3	4	5
1	Công ty Cổ phần Máy và thiết bị phụ tùng	905.195.077	- Đóng đầy đủ theo quy định, không để chậm, không nợ phát sinh; - Thực hiện cam kết của Công ty với Bảo hiểm Xã hội TP Đà Nẵng theo nội dung tại Biên bản làm việc ngày 12/6/2014. - Đến 31/12/2014 nộp số tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các tháng phát sinh còn lại trong năm 2014 (giai đoạn từ 01/8/2014 đến 31/12/2014).	Thực hiện cam kết với BHXH TP Đà Nẵng theo Biên bản làm việc ngày 12/6/2014 (31/12/2014 chuyển 350tr, Quý I/2015 chuyển số nợ còn lại); Đến 31/12/2014 nộp số tiền BHXH, BHYT, BHTN cho các tháng phát sinh còn (giai đoạn từ 01/8/2014 đến 31/12/2014)
2	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng 533	2.155.358.587	- Đóng đầy đủ theo quy định, không để chậm, không nợ phát sinh; - Thực hiện nộp số tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, số tiền là 700.000.000 đồng. Thời điểm thực hiện chậm nhất vào ngày 15/12/2014; - Đối với khoản nợ còn lại, Công ty cam kết với Bảo hiểm Xã hội thành phố Đà Nẵng về lộ trình trả nợ (lập thành Biên bản gửi báo cáo Đoàn thanh tra theo Quyết định số 2125/QĐ-TTCTP, thời gian thực hiện chậm nhất vào ngày 15/11/2014).	Công ty cam kết với BHXH TP Đà Nẵng về lộ trình trả nợ (Biên bản gửi báo cáo Đoàn thanh tra chậm nhất vào ngày 15/11/2014); Đến 15/12/2014 nộp số tiền BHXH, BHYT, BHTN là 700.000.000đ
3	Công ty Cơ khí ô tô và thiết bị điện Đà Nẵng	2.664.125.188	- Đóng đầy đủ theo quy định, không để chậm, không nợ phát sinh; - Thực hiện cam kết của Công ty Cơ khí Ô tô và Thiết bị Điện Đà Nẵng với Bảo hiểm Xã hội TP Đà Nẵng theo nội dung tại Biên bản làm việc ngày 13/10/2014.	Thực hiện cam kết với BHXH TP Đà Nẵng theo Biên bản làm việc ngày 13/10/2014 (Từ 10/2014 đến 12/2014 nộp phát sinh hàng tháng và cuối 1V/2014 chuyển thêm 50tr; Từ 2015 nộp phát sinh hàng tháng và trả nợ.)
4	Công ty Cổ phần năng lượng và môi trường Miền trung	235.493.770	- Đóng đầy đủ theo quy định, không để chậm, không nợ phát sinh; - Thực hiện các nội dung đã cam kết của Công ty theo nội dung tại Biên bản làm việc ngày 08/10/2014 với Đoàn thanh tra.	Chuyển nộp 168.982.337đ trước 31/10/2014, 168.982.337đ nộp trước ngày 31/11/2014, phát sinh hàng tháng từ 10/2014 trở đi nộp kịp thời trong tháng
5	Công ty Cổ phần ĐTXD Công trình Đô thị Đà Nẵng	393.073.432	- Đóng đầy đủ theo quy định, không để chậm, không nợ phát sinh; - Thực hiện các nội dung đã cam kết tại Biên bản làm việc với Đoàn thanh tra	Chậm nhất ngày 20/11/2014 công ty sẽ nộp 200.000.000đ tiền nợ cũ, kể cả tiền lãi và phát sinh tháng 10/2014. Số còn lại nợ cũ, (lãi là 155.343.313đ) và phát sinh tháng 11, tháng 12, đơn vị sẽ chuyển trả chậm nhất đến ngày 31/12/2014. Số lãi cũ còn là 154.343.000đ và lãi phát sinh chậm nhất đến ngày 31/01/2015 công ty sẽ chuyển trả hết cho cơ quan BHXH